

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  
**ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG**

**HOÀNG ĐÌNH QUÝ**

**QUẢN LÝ CHI NGÂN SÁCH ĐẦU TƯ CHO HOẠT  
ĐỘNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ TỈNH ĐẮK LẮK**

**Chuyên ngành: Kinh tế phát triển**

**Mã số: 60.31.01.05**

**TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ**  
**KINH TẾ PHÁT TRIỂN**

**Đà Nẵng – Năm 2016**

Công trình được hoàn thành tại

**ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG**

**Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. ĐÀO HỮU HÒA**

Phản biện 1: TS. NGUYỄN HIỆP

Phản biện 2: GS. TS. NGUYỄN TRỌNG HOÀI

Luận văn đã được bảo vệ trước Hội đồng chấm Luận văn tốt nghiệp thạc sĩ Kinh tế phát triển họp tại Đăk Lăk vào ngày 17 tháng 9 năm 2016.

*Có thể tìm hiểu Luận văn tại:*

- Trung tâm Thông tin - Học liệu, Đại học Đà Nẵng
- Thư viện trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng

## MỞ ĐẦU

### 1. Lý do chọn đề tài

Trong những năm qua, công tác quản lý chi ngân sách đầu tư cho hoạt động KH&CN trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk hợp lý và có hiệu quả hơn, có những đóng góp tích cực vào việc phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Bên cạnh những kết quả đạt được quan trọng, công tác quản lý chi ngân sách cho hoạt động KH&CN của tỉnh vẫn còn một số tồn tại, hạn chế, như: Phân bổ vốn đầu tư còn dàn trải, không gắn với kế hoạch vốn; công tác quản lý tạm ứng, thanh toán vốn còn nhiều bất cập; giải ngân vốn đầu tư chậm; còn tình trạng lãng phí, thất thoát, kém hiệu quả trong quản lý kinh phí; việc phân định trách nhiệm, quyền hạn trong quản lý kiểm soát chi NSNN chưa rõ ràng.

Từ những nhận thức và thực tế đặt ra, chúng tôi quyết định lựa chọn đề tài: “*Quản lý chi ngân sách đầu tư cho hoạt động khoa học công nghệ tỉnh Đắk Lắk*” làm đề tài cho luận văn thạc sỹ.

### 2. Mục tiêu nghiên cứu

- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về quản lý chi ngân sách đầu tư cho hoạt động KH&CN.

- Đánh giá thực trạng công tác quản lý chi ngân sách đầu tư cho hoạt động KH&CN tỉnh Đắk Lắk trong giai đoạn 2010 - 2015.

- Đề xuất giải pháp để hoàn thiện công tác quản lý chi ngân sách cho hoạt động KH&CN tại tỉnh Đắk Lắk.

### 3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

- Đối tượng nghiên cứu

- Phạm vi nghiên cứu

#### **4. Phương pháp nghiên cứu**

- Phương pháp thu thập dữ liệu
- Phương pháp phân tích dữ liệu

#### **5. Bố cục của luận văn**

- Chương 1: *Cơ sở lý luận về quản lý chi ngân sách đầu tư cho hoạt động KH&CN.*

- Chương 2: *Thực trạng về quản lý chi ngân sách đầu tư cho hoạt động KH&CN tỉnh Đắk Lắk.*

- Chương 3: *Giải pháp hoàn thiện trong công tác quản lý chi ngân sách đầu tư cho hoạt động KH&CN tỉnh Đắk Lắk.*

#### **6. Tổng quan về tài liệu nghiên cứu**

*Các tài liệu do Nhà nước ban hành, các sách, giáo trình, bài giảng là những nghiên cứu chính thống, cơ sở nền tảng để xây dựng lý luận và định hướng cho đề tài:*

- Hồ Xuân Phương và Lê Văn Ái (2000), “*Quản lý Tài chính Nhà nước*”, Nhà xuất bản Tài chính, Hà Nội.

- Trần Đình Ty (2005) “*Đổi mới cơ chế quản lý đầu tư từ nguồn ngân sách Nhà nước*”, Nhà xuất bản Lao Động

- Đặng Văn Du (2010), “*Quản lý chi ngân sách Nhà nước*”, Nhà xuất bản Tài chính.

- Bộ Khoa học và Công nghệ, Thông tư số 03/2015/TT-BKH&CN, “*Điều lệ mẫu về tổ chức và hoạt động của quỹ phát triển khoa học và công nghệ của Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương*”, ngày 09 tháng 3 năm 2015.

## CHƯƠNG 1

### CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ QUẢN LÝ CHI NGÂN SÁCH ĐẦU TƯ CHO HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

#### 1.1. KHÁI NIỆM VỀ QUẢN LÝ CHI NGÂN SÁCH ĐẦU TƯ CHO HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

##### 1.1.1. Chi ngân sách nhà nước

*a. Ngân sách nhà nước*

*b. Khái niệm và bản chất của chi ngân sách Nhà nước*

##### 1.1.2. Quản lý chi ngân sách đầu tư cho hoạt động KH&CN

*a. Khái niệm và đặc điểm chi ngân sách đầu tư cho hoạt động KH&CN*

*b. Khái niệm về quản lý chi ngân sách đầu tư cho hoạt động KH&CN*

##### 1.1.3. Mục đích, đặc điểm, vai trò của quản lý chi ngân sách đầu tư cho hoạt động khoa học công nghệ

*a. Mục đích quản lý chi ngân sách đầu tư cho hoạt động KH&CN*

Mục đích của quản lý chi ngân sách đầu tư cho hoạt động khoa học công nghệ là nhằm nâng cao hiệu quả của quá trình quản lý vốn, sử dụng vốn ngân sách nhà nước cho hoạt động khoa học công nghệ từ khâu lập kế hoạch, phân phối và sử dụng quỹ ngân sách nhà nước.

*b. Đặc điểm quản lý chi ngân sách đầu tư cho hoạt động KH&CN*

Nguồn vốn chi cho hoạt động KH&CN được chi khi đề tài đã được phê duyệt và chi cho nhiều lĩnh vực như: Nông nghiệp, lâm nghiệp, y tế, giáo dục, xây dựng...do đó về công tác quản lý chi ngân

sách phải chặt chẽ, rõ ràng, hợp lý và chi đúng các nội dung đã được phê duyệt theo kế hoạch hàng năm, hàng quý, hàng tháng hoặc theo tiến độ thực hiện các đề tài.

***c. Vai trò quản lý chi ngân sách đầu tư cho hoạt động KH&CN***

Chi ngân sách đầu tư cho khoa học công nghệ là một trong những khoản chi vô cùng quan trọng đối Chính phủ của bất kỳ một quốc gia nào. Việc đầu tư cho khoa học công nghệ là một trong những điểm cơ bản dẫn dắt các nước nghèo vươn mình trở thành các nước có nền kinh tế phát triển. Khoa học công nghệ là chính sách cốt lõi trong việc phát triển nền kinh tế tri thức.

**1.2. NỘI DUNG QUẢN LÝ CHI NGÂN SÁCH ĐẦU TƯ CHO HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ**

**1.2.1. Lập dự toán chi ngân sách đầu tư cho hoạt động KH&CN**

Hàng năm, vào thời điểm xây dựng dự toán chi ngân sách nhà nước theo quy định, căn cứ vào kế hoạch xác định, tuyển chọn, xét giao trực tiếp các nhiệm vụ KH&CN trong năm; kế hoạch kiểm tra, đánh giá giữa kỳ, đánh giá nghiệm thu đối với các nhiệm vụ KH&CN trong năm và định mức chi quy định; Sở Khoa học và Công nghệ hoặc đơn vị được giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về KH&CN ở địa phương xây dựng dự toán kinh phí đối với các hoạt động phục vụ công tác quản lý nhà nước của nhiệm vụ KH&CN và tổng hợp vào dự toán chi sự nghiệp KH&CN của địa phương, để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

### **1.2.2. Chấp hành dự toán chi ngân sách đầu tư cho hoạt động KH&CN**

#### ***a. Khái niệm, mục tiêu của chấp hành dự toán chi ngân sách đầu tư cho hoạt động KH&CN***

Chấp hành dự toán chi ngân sách đầu tư cho hoạt động khoa học công nghệ là quá trình sử dụng tổng hợp các biện pháp kinh tế, tài chính và hành chính nhằm biến các chỉ tiêu chi ngân sách ghi trong dự toán chi ngân sách trở thành hiện thực.

Thông qua chấp hành dự toán chi ngân sách đầu tư cho hoạt động khoa học công nghệ có thể tiến hành kiểm tra việc thực hiện các chính sách, chế độ, tiêu chuẩn, định mức về kinh tế, tài chính của nhà nước đối với lĩnh vực khoa học công nghệ..

#### ***b. Cơ quan tham gia vào quá trình chấp hành dự toán chi ngân sách đầu tư cho hoạt động KH&CN***

Cơ quan tài chính các cấp tham gia với chức năng tham mưu cho chính quyền nhà nước các cấp trong quản lý và điều hành chi ngân sách nhà nước cho hoạt động khoa học công nghệ.

#### ***c. Nguyên tắc và nội dung chấp hành dự toán chi ngân sách đầu tư cho hoạt động KH&CN***

Nguyên tắc chấp hành dự toán chi ngân sách đầu tư cho hoạt động khoa học công nghệ: Đáp ứng kịp thời các nhu cầu chi của các đơn vị sử dụng ngân sách theo tiến độ và dự toán được duyệt; các khoản chi ngân sách phải được thanh toán trực tiếp cho người được hưởng; mọi khoản chi ngân sách cho hoạt động khoa học công nghệ phải được kiểm soát trước, trong và sau khi thanh toán chi trả.

Nội dung chấp hành chi ngân sách nhà nước cho hoạt động khoa học công nghệ là việc bố trí kinh phí kịp thời đáp ứng nhu cầu chi của các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước theo dự toán được

duyệt đảm bảo tiết kiệm và đạt hiệu quả cao. Các cơ quan được pháp luật quy định có trách nhiệm kiểm soát các khoản chi ngân sách đầu tư cho hoạt động khoa học công nghệ theo đúng dự toán và đúng chế độ.

### **1.2.3. Quyết toán chi ngân sách đầu tư cho hoạt động KH&CN**

- Quyết toán chi ngân sách là khâu cuối cùng trong chu trình quản lý chi ngân sách đầu tư, bao gồm việc tổng hợp, phân tích, đánh giá các khoản chi ngân sách.

Công tác quyết toán chi ngân sách đầu tư cho hoạt động khoa học công nghệ có ý nghĩa thiết thực trong việc nhìn nhận lại quá trình quản lý, điều hành chi ngân sách đầu tư cho hoạt động khoa học công nghệ qua một năm, rút ra những bài học kinh nghiệm cần thiết bổ sung cho chu trình công tác quản lý chi ngân sách đầu tư cho hoạt động khoa học công nghệ năm sau.

### **1.2.4. Kiểm tra, thanh tra, kiểm toán chi ngân sách đầu tư cho hoạt động KH&CN**

- Hàng năm, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài chính kiểm tra thường xuyên hoặc đột xuất tình hình thực hiện nội dung, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện các đề tài, dự án thuộc các Chương trình.

## **1.3. NHỮNG NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN QUẢN LÝ CHI NGÂN SÁCH ĐẦU TƯ CHO HOẠT ĐỘNG KH&CN**

### **1.3.1. Điều kiện kinh tế xã hội**

Ngân sách nhà nước là tổng hòa các mối quan hệ kinh tế - xã hội, do vậy nó luôn chịu sự tác động của các yếu tố đó, cũng như các chính sách kinh tế - xã hội và cơ chế quản lý tương ứng.

Do vậy, việc quản lý chi ngân sách đầu tư cho hoạt động khoa



học công nghệ luôn chịu sự tác động của điều kiện kinh tế xã hội.

### **1.3.2. Điều kiện chính trị - pháp luật**

- Môi trường chính trị - pháp luật là nhân tố cơ bản ảnh hưởng quyết định đến nội dung cơ cấu chi ngân sách nhà nước. Yếu tố này sẽ quyết định đến bản chất và nhiệm vụ kinh tế xã hội của nhà nước.

### **1.3.3. Sự phát triển của khoa học công nghệ**

Ngày nay, sự phát triển của khoa học kỹ thuật đã trở thành nhân tố tác động trực tiếp đến mọi hoạt động kinh tế - xã hội của các quốc gia trên thế giới. Tác động của sự phát triển khoa học công nghệ đến quản lý chi ngân sách đầu tư từ ngân sách nhà nước thể hiện: sự phát triển của khoa học công nghệ là điều kiện để nhà nước tiết kiệm chi ngân sách nhà nước cho chi ngân sách đầu tư phát triển do ứng dụng công nghệ mới sẽ tạo điều kiện cho việc nâng cao năng suất lao động, chất lượng công trình và hạ giá thành. Với một lượng kinh phí đầu tư không đổi, với sự tiến bộ của khoa học kỹ thuật có thể tạo ra kết quả lớn hơn so với công nghệ cũ.

### **1.3.4. Khả năng tích lũy của nền kinh tế**

- Khả năng tích lũy của nền kinh tế ảnh hưởng đến chi ngân sách nhà nước cho hoạt động KH&CN. Khả năng tích lũy càng lớn thì khả năng chi đầu tư phát triển KH&CN càng lớn.

### **1.3.5. Trình độ cán bộ quản lý**

Trình độ quản lý chi phối đến việc quản lý chi ngân sách đầu tư phát triển từ ngân sách nhà nước, đặc biệt là cơ chế phân cấp quản lý ngân sách đầu tư phát triển từ ngân sách nhà nước. Nếu trình độ quản lý đồng đều, đáp ứng được yêu cầu quản lý trong điều kiện kinh tế thị trường thì sẽ xác lập được cơ chế quản lý tốt, có khả năng tăng cường phân cấp sâu rộng trong quản lý vốn đầu tư phát triển từ ngân sách nhà nước.

## **CHƯƠNG 2**

### **THỰC TRẠNG VỀ QUẢN LÝ CHI NGÂN SÁCH ĐẦU TƯ CHO HOẠT ĐỘNG KH&CN TỈNH ĐẮK LẮK**

#### **2.1. KHÁI QUÁT VỀ ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN, KINH TẾ - XÃ HỘI TỈNH ĐẮK LẮK**

##### **2.1.1. Điều kiện tự nhiên**

Tỉnh Đắk Lắk có diện tích tự nhiên 13.085 km<sup>2</sup> (1.308.500 ha), chiếm 3,9% diện tích tự nhiên cả nước Việt Nam. Trong đó, Đất nông nghiệp: 478.154,7 ha; Đất lâm nghiệp: 602.479,94 ha. Đáng chú ý là diện tích đất đỏ bazan rất lớn chiếm khoảng 1/3 diện tích tự nhiên (hơn 311 ngàn ha) thích hợp cho việc phát triển cây công nghiệp dài ngày như cà phê, cao su, điều, hồ tiêu và cây ăn quả.

Do đặc điểm vị trí địa lý, địa hình nên khí hậu ở Đắk Lắk vừa chịu sự chi phối của khí hậu nhiệt đới gió mùa, vừa mang tính chất của khí hậu cao nguyên mát dịu. Song chịu ảnh hưởng mạnh nhất chủ yếu vẫn là khí hậu Tây Trường Sơn.

##### **2.1.2. Tình hình kinh tế xã hội tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2010 – 2015**

###### ***a. Tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế***

Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân hàng năm của tỉnh đạt 8%. Cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch theo hướng công nghiệp hóa. Bước đầu hình thành vùng kinh tế động lực, vùng sản xuất hàng hóa tập trung cây công nghiệp có giá trị kinh tế cao. Thu nhập bình quân đầu người đạt 34,9 triệu đồng và thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn vượt chỉ tiêu đề ra.

###### ***b. Đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng***

Tổng vốn đầu tư phát triển được huy động vào nền kinh tế trong 5 năm 2010 - 2015 đạt 28.137 tỷ đồng, tốc độ tăng trưởng bình

quân hàng năm khá cao, trên 34,71%. Do huy động được các nguồn vốn đầu tư toàn xã hội đã góp phần quan trọng vào phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

### ***c. Dân số, lao động, việc làm và thu nhập***

- *Dân số*: Dân số tỉnh Đắk Lắk có 1.827.786 người (trong đó 922.175 nam, 905.611 nữ), 75,90% dân cư sống ở nông thôn. Hơn 80% dân số sống bằng nghề nông nghiệp. Tỉnh Đắk Lắk có 44 dân tộc, đồng bào dân tộc thiểu số chiếm trên 30% dân số của tỉnh, 2 dân tộc bản địa chủ yếu là Êđê và M'ông.

- *Lao động*: Đắk Lắk là tỉnh có nguồn lao động khá dồi dào, có truyền thống, kinh nghiệm sản xuất nông, lâm nghiệp và tiểu thủ công nghiệp được tích lũy qua nhiều thế hệ, có khả năng tiếp thu khoa học kỹ thuật.

### ***d. Phát triển văn hóa, giáo dục, y tế***

- *Văn hóa*: Ở Đắk Lắk tồn tại ba dòng văn hoá đó là: văn hoá bản địa của các dân tộc Tây Nguyên như: Văn hóa rượu cần, công chiêng, lễ hội đâm trâu...

- *Truyền thống*: Người dân Đắk Lắk có truyền thống yêu nước, cần cù, sáng tạo trong lao động nghệ thuật, trong hoạt động KH&CN.

- *Giáo dục*: Nhờ có sự quan tâm đầu tư nên ngành giáo dục của tỉnh đã cơ bản đáp ứng được nhu cầu học tập; chất lượng đào tạo ngày một tăng lên, cơ sở vật chất kỹ thuật ngày càng hoàn thiện.

- *Y tế*: Công tác y tế đang từng bước đáp ứng nhiệm vụ bảo vệ và chăm sóc sức khỏe cho người dân.

## **2.1.3. Thực trạng hoạt động KH&CN tỉnh Đắk Lắk**

### ***a. Số lượng các cơ sở khoa học công nghệ trên địa bàn tỉnh***

Trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk hiện có 30 tổ chức KH&CN có

chức năng nghiên cứu, đào tạo, chuyển giao ứng dụng KH&CN.

***b. Nguồn nhân lực khoa học công nghệ***

Theo số liệu điều tra của Sở KH&CN năm 2015, tổng số đội ngũ cán bộ của tỉnh Đắk Lắk có trình độ đào tạo từ cao đẳng trở lên là 46.424 người, trong đó trình độ cao đẳng 14.888 người, trình độ đại học 30.326 người, trình độ thạc sĩ 1.113 người, trình độ tiến sĩ 97 người.

***c. Số đề tài, dự án khoa học công nghệ***

Trong 5 năm 2011-2015, tỉnh Đắk Lắk đã quản lý tổ chức thực hiện 248 đề tài, dự án KH&CN (bao gồm các đề tài đã nghiệm thu, các đề tài chuyển tiếp và mở mới) với các lĩnh vực KHTN, KHKT và công nghệ, khoa học y - dược, khoa học nông lâm, KHXH và KHNV.

**2.2. THỰC TRẠNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ CHI NGÂN SÁCH ĐẦU TƯ CHO HOẠT ĐỘNG KH&CN TỈNH ĐẮK LẮK**

**2.2.1. Thực trạng công tác quản lý lập dự toán chi ngân sách đầu tư cho hoạt động KH&CN tỉnh Đắk Lắk**

***a. Quy trình lập dự toán***

- Bước 1:

Sở Khoa học và Công nghệ đề xuất dự toán chi ngân sách đầu tư phát triển khoa học công nghệ trên cơ sở nhiệm vụ về ngân sách khoa học công nghệ mà UBND tỉnh giao.

- Bước 2:

Trên cơ sở đề xuất dự toán của Sở Khoa học và Công nghệ. Sở kế hoạch và Đầu tư lập và trình UBND tỉnh dự toán chi đầu tư phát triển khoa học và công nghệ theo đề xuất dự toán của Sở Khoa học và Công nghệ.

- Bước 3:

Sở Tài chính lập và trình UBND tỉnh dự toán chi sự nghiệp khoa học và công nghệ theo đề xuất dự toán của Sở Khoa học và Công nghệ.

- Bước 4:

Các UBND huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh căn cứ kinh phí từ nguồn ngân sách dành cho khoa học và công nghệ được giao hàng năm, lập phương án bố trí kinh phí cho đầu tư phát triển và sự nghiệp khoa học và công nghệ không thấp hơn mức tỉnh giao.

***b. Nguyên tắc phân bổ kinh phí dự toán chi ngân sách đầu tư***

Ngân sách cho khoa học và công nghệ được phân bổ như sau:

- Kinh phí đầu tư phát triển khoa học và công nghệ, kinh phí chi thường xuyên, kinh phí dự phòng trong kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ được phân bổ theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước;

- Kinh phí dành cho việc thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ được phân bổ như sau: Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh được chuyển vào quỹ phát triển khoa học và công nghệ của tỉnh.

- Sau khi ký hợp đồng khoa học và công nghệ, kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ được cấp vào tài khoản tiền gửi của đơn vị chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ tại Kho bạc Nhà nước.

### **2.2.2. Thực trạng chấp hành dự toán chi ngân sách đầu tư cho hoạt động KH&CN tỉnh Đắk Lắk**

#### ***a. Chấp hành dự toán đối với các hoạt động KH&CN hoàn thành***

Trong giai đoạn 2011- 2015, trên địa bàn tỉnh đã có 53 công trình, dự án khoa học công nghệ hoàn thành và đủ điều kiện thanh toán.

#### ***b. Đối với các hoạt động khoa học công nghệ chuyển tiếp***

Đối với các chương trình dự án khoa học công nghệ cũng như các khoản chi chuyển tiếp phục vụ hoạt động khoa học công nghệ qua số liệu phân tích các năm cho thấy, tỷ lệ giá trị thanh toán/giá trị thực hiện ở mức cao, từ 90 - 92%.

### **2.2.3. Quyết toán chi ngân sách đầu tư cho hoạt động KH&CN tỉnh Đắk Lắk**

Quyết toán chi ngân sách đầu tư cho hoạt động khoa học công nghệ là công việc cuối cùng trong một chu trình quản lý chi ngân sách cho phát triển khoa học công nghệ. Đây là quá trình kiểm tra, rà soát, chỉnh lý lại các số liệu chi ngân sách đã được phản ánh sau mỗi kỳ chấp hành dự toán chi ngân sách.

### **2.2.4. Thực trạng công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm toán quá trình quản lý chi ngân sách đầu tư cho hoạt động KH&CN tỉnh Đắk Lắk**

#### ***a. Tình hình thanh tra, giám sát quản lý chi ngân sách đầu tư cho hoạt động KH&CN tỉnh Đắk Lắk***

TT	Nội dung	2011	2012	2013	2014	2015
1	Các cuộc thanh tra	10	14	19	23	28
2	Số kiến nghị	3	4	7	8	10

(Nguồn: UBND tỉnh Đắk Lắk)

***b. Tình hình phát hiện sai phạm và xử lý***

TT	Cơ sở, đơn vị sai phạm	Số trường hợp theo năm				
		2011	2012	2013	2014	2015
1	Khoa học tự nhiên	1	3	-	2	2
2	Khoa học kỹ thuật và công nghệ	-	2	1	3	1
3	Khoa học y dược	2	-	1	3	2
4	Khoa học nông nghiệp	3	2	2	1	-
5	Khoa học xã hội và nhân văn	1	-	-	4	2

(Nguồn: Báo cáo UBND tỉnh Đắk Lắk – Sở KH&CN)

***c. Tình hình phát hiện sai phạm và xử lý vi phạm qua thanh tra tại chỗ***

Hàng năm thanh tra, giám sát thực hiện công tác thanh tra từng chuyên đề theo Chương trình, kế hoạch khoa học công nghệ.

Năm 2015, đã tiến hành thanh tra, kiểm tra đối với các cơ sở hoạt động khoa học công nghệ sử dụng nguồn vốn ngân sách và xử lý vi phạm hành chính trong hoạt động khoa học công nghệ là 7 vụ, tổng số tiền phạt gần 1,2 tỷ đồng.

**2.3. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ CHI NGÂN SÁCH ĐẦU TƯ CHO HOẠT ĐỘNG KH&CN TỈNH ĐẮK LẮK****2.3.1. Những thành tựu đạt được**

Qua việc phân tích tình hình đầu tư và sử dụng kinh phí Nhà

nước cũng như thực trạng quản lý chi NSNN cho các hoạt động KH&CN, chúng ta có thể nhận thấy rằng Đảng và Nhà nước nói chung và chính quyền tỉnh Đắk Lắk nói riêng ngày càng quan tâm hơn tới việc đầu tư cho các hoạt động KH&CN trên địa bàn tỉnh.

Hoạt động đầu tư cho khoa học công nghệ góp phần đáng kể vào nâng cao trình độ cũng như các vấn đề trong các hoạt động đa lĩnh vực từ công nghiệp tới nông nghiệp, giáo dục... để nâng cao hiệu quả và chất lượng kinh tế xã hội địa phương từ đó áp dụng vào các vấn đề trong thực tiễn.

### **2.3.2. Những hạn chế**

So với yêu cầu của thời kỳ mới, trước những biến đổi ngày càng phong phú trong đời sống xã hội những năm gần đây, những thành tựu và tiến bộ đạt được trong lĩnh vực đầu tư KH&CN nói chung và các dự án thuộc chương trình KH&CN của tỉnh nói riêng còn chưa tương xứng và chưa vững chắc, chưa đủ để tác động có hiệu quả đối với phát triển kinh tế- xã hội địa phương.



### **CHƯƠNG 3**

## **GIẢI PHÁP NHẪM HOÀN THIỆN CÔNG TÁC QUẢN LÝ CHI NGÂN SÁCH ĐẦU TƯ CHO HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ TỈNH ĐẮK LẮK**

### **3.1. MỤC TIÊU VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOÀN THIỆN CÔNG TÁC QUẢN LÝ CHI NGÂN SÁCH ĐẦU TƯ CHO KHOA HỌC CÔNG NGHỆ TỈNH ĐẮK LẮK**

#### **3.1.1. Mục tiêu và phương hướng phát triển KH&CN của tỉnh**

Nâng cao trình độ, chất lượng và hiệu quả của các công trình nghiên cứu trong nước, tăng số lượng công trình khoa học đạt trình độ quốc tế tương đương với các nước trung bình tiên tiến trong khu vực.

Tập trung phát triển công nghệ cơ bản và công nghệ sản phẩm phục vụ việc nâng cao năng lực cạnh tranh của các sản phẩm chủ yếu.

#### **3.1.2. Mục tiêu hoàn thiện công tác quản lý chi ngân sách đầu tư cho KH&CN**

Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn, đặc biệt là những vấn đề lý luận cơ bản phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế; phát triển và hoàn thiện hệ thống lý luận về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của Việt Nam, cung cấp đủ luận cứ khoa học cho việc hoạch định các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước.

Đẩy mạnh nghiên cứu cơ bản trong các lĩnh vực khoa học tự nhiên, Khoa học xã hội và nhân văn, chú trọng nghiên cứu có định hướng ứng dụng phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội và các

lĩnh vực tỉnh Đắk Lắk có thể mạnh.

Bảo đảm tính công khai, minh bạch, công bằng trong việc phân bổ vốn đầu tư phát triển. Bảo đảm sử dụng có hiệu quả vốn đầu tư của ngân sách nhà nước, tạo điều kiện để thu hút tối đa các nguồn vốn khác cho đầu tư KH&CN.

### **3.1.3. Phương hướng hoàn thiện công tác quản lý chi ngân sách đầu tư cho KH&CN**

*Thứ nhất*, việc xây dựng các quy hoạch, kế hoạch, phân bổ chi ngân sách cho hoạt động KH&CN phải bám sát mục tiêu và định hướng Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm (2011 - 2020) của cả nước và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2016 - 2020) của Tỉnh Đắk Lắk.

*Thứ hai*, từng bước điều chỉnh cơ cấu chi ngân sách cho hoạt động KH&CN theo hướng giảm dần đầu tư từ NSNN.

*Thứ ba*, trong khi chưa sửa đổi phân cấp quản lý chi NSNN cho các hoạt động KH&CN, các ngành, địa phương phải tuân thủ đúng quy chế hiện hành về quyền quyết định phê duyệt dự án KH&CN.

*Thứ tư*, vốn hỗ trợ có mục tiêu của ngân sách Trung ương phải bố trí núng theo các mục tiêu hỗ trợ ghi trong kế hoạch, không được điều chỉnh, chuyển vốn của mục tiêu này cho mục tiêu khác.

*Thứ năm*, thực hiện công khai, minh bạch trong quản lý chi NSNN trong hoạt động KH&CN, tăng cường thanh tra, kiểm tra chặt chẽ theo quy định, chống thất thoát, lãng phí tiêu cực trong đầu tư. Rà soát tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật để phân đầu giảm suất đầu tư.

### **3.1.4. Các văn bản pháp lý làm cơ sở cho việc hoàn thiện công tác quản lý chi ngân sách đầu tư cho KH&CN**

*a. Luật Khoa học & Công nghệ, Luật số: 29/2013/QH13*

*b. Nghị định, thông tư về công tác thanh quyết toán với đề tài KHCN*

## **3.2. CÁC GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN CÔNG TÁC QUẢN LÝ CHI NGÂN SÁCH ĐẦU TƯ CHO HOẠT ĐỘNG KH&CN TỈNH ĐẮK LẮK**

### **3.2.1. Hoàn thiện công tác lập dự toán chi ngân sách đầu tư cho hoạt động KH&CN tỉnh Đắk Lắk**

*a. Hoàn thiện phương pháp lập dự toán chi ngân sách đầu tư cho hoạt động KH&CN*

Để công cụ ngân sách thực sự trở thành công cụ đắc lực của các cấp chính quyền trong điều tiết phát triển kinh tế nói chung trong sự nghiệp phát triển khoa học công nghệ nói riêng cần xác định mục tiêu cải cách quản lý chi ngân sách theo khung chi tiêu trung hạn.

Áp dụng khung chi tiêu trung hạn cho hoạt động KH&CN cũng có nghĩa là sẽ phải đổi mới căn bản phương thức phân bổ ngân sách cho hoạt động KH&CN theo phương thức hiện hành.

Xác lập khuôn khổ chi tiêu trung hạn cho hoạt động KH&CN được tiến hành theo trình tự như sau: Xác định các chỉ tiêu tài chính và phân bổ ngân sách cho hoạt động KH&CN theo các ưu tiên chiến lược nhằm đạt được các chỉ tiêu kết quả đầu ra, kinh phí được giới hạn trong khuôn khổ các chỉ tiêu tài chính.

Căn cứ vào quyết toán chi NSNN trong hoạt động KH&CN trên địa bàn hàng năm ta đánh giá kết quả và hiệu quả đầu tư để quyết định cơ cấu và mức chi NSNN trên địa bàn Tỉnh Đắk Lắk cho các năm tiếp theo.

***b. Hoàn thiện trình tự lập dự toán chi ngân sách đầu tư cho hoạt động KH&CN***

Đối với các cơ quan đơn vị khoa học công nghệ trên địa bàn tỉnh thì khi lập dự toán chi ngân sách cho hoạt động KH&CN đơn vị mình cần bám sát yêu cầu, trình tự thủ tục liên quan.

Khi quyết định chi ngân sách đầu tư cho hoạt động KH&CN trên địa bàn tỉnh, thì các đơn vị sử dụng ngân sách nên có những giải trình và những căn cứ thật sự khoa học mới phân bổ chi ngân sách, hơn nữa nên so sánh với các đơn vị khác, địa phương khác để đạt được cơ cấu chi hiệu quả.

Khi quyết định chi đầu tư hoạt động KH&CN trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học cơ bản ta có thể tính đến việc ưu tiên cho các mục tiêu chiến lược.

**3.2.2. Hoàn thiện công tác chấp hành dự toán chi ngân sách đầu tư cho hoạt động KH&CN tỉnh Đắk Lắk**

***a. Thực hiện công tác lựa chọn, đặt hàng các nhà khoa học***

Lựa chọn đặt hàng các nhà khoa học là công việc mở đầu cho giai đoạn thực hiện đầu tư và hiện đã quy định rất cụ thể trong Luật Khoa học và Công nghệ và các văn bản hướng dẫn có liên quan; việc lựa chọn nhà khoa học thực hiện các dự án đầu tư hoạt động KH&CN bằng vốn ngân sách cần phải đáp ứng yêu cầu về hiệu quả đầu tư của dự án, có đủ điều kiện năng lực chuyên môn, tài chính, giá cả hợp lý; đảm bảo khách quan, công bằng, công khai, minh bạch.

***b. Giải quyết triệt để tình trạng nợ đọng trong đầu tư KH&CN bằng vốn ngân sách***

Ưu tiên thanh toán số nợ vốn đầu tư cho các hoạt động

KH&CN từ năm trước. Sau khi bố trí vốn thực hiện những nhiệm vụ nêu trên nếu còn thì mới bố trí vốn cho công trình, dự án KH&CN mở mới. Bố trí vốn ngân sách cho hoạt động KH&CN phải lấy ý yêu cầu đảm bảo các dự án được phê duyệt có thể hoàn thành đúng thời hạn quy định.

***c. Hoàn thiện công tác nghiệm thu, bàn giao tiếp nhận và vận hành kết quả của hoạt động KH&CN***

Công trình, hạng mục công trình KH&CN chỉ được nghiệm thu khi đã hoàn thành khối lượng công việc, có đầy đủ hồ sơ theo quy định và chỉ được đưa vào sử dụng khi đảm bảo đúng yêu cầu, mục đích, chất lượng và tiêu chuẩn đã đề ra. Căn cứ nghiệm thu, nội dung nghiệm thu, trình tự nghiệm thu, thành phần tham gia nghiệm thu phải được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

***d. Quản lý quá trình nghiên cứu công trình KH&CN***

Công tác nghiên cứu và đưa vào ứng dụng công trình khoa học phải thực hiện theo đúng quy trình, quy phạm pháp luật và theo kế hoạch hợp đồng đã được phê duyệt; thực hiện nghiêm túc việc giám sát công trình, giám sát chủ đầu tư và giám sát nghiên cứu và thử nghiệm.

**3.2.3. Hoàn thiện công tác quyết toán chi ngân sách đầu tư cho hoạt động KH&CN tỉnh Đắk Lắk**

- Đơn giản hóa các thủ tục thanh quyết toán cho các đề tài, dự án khoa học công nghệ và đổi mới và hoàn thiện công tác quyết toán.

- Tăng cường các hoạt động quản lý tạm ứng chi ngân sách đầu tư cho hoạt động khoa học công nghệ.

- Nâng cao hoạt động thanh toán khi hoạt động khoa học công nghệ hoàn thành.

- Nâng cao công tác thẩm tra hoạt động quyết toán chi ngân sách đầu tư cho hoạt động khoa học công nghệ.

Bên cạnh đó, quá trình quyết toán phải kiên quyết xuất toán các khoản chi sai chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu và thu hồi giảm chi ngân sách nhà nước đối với các khoản chi sai chế độ này.

### **3.2.4. Tăng cường chỉ đạo, giám sát, kiểm tra, thanh tra công tác quản lý chi ngân sách đầu tư cho hoạt động KH&CN tỉnh Đắk Lắk**

Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát quá trình chi tiêu các khoản chi ngân sách nhà nước cho hoạt động khoa học công nghệ nhằm khắc phục tình trạng là khi các đơn vị chi xong mới tiến hành kiểm tra, kiểm soát.

Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, thanh tra sử dụng ngân sách đầu tư cho hoạt động KH&CN trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk: Hiện nay, đội ngũ thực hiện kiểm tra, thanh tra công tác quản lý chi ngân sách đầu tư cho hoạt động KH&CN còn thiếu và hạn chế về chất lượng nên hiệu quả công tác này trong thời gian qua không cao.

### **3.2.5. Các giải pháp khác**

#### ***a. Tỉnh Đắk Lắk cần tăng cường ổn định kinh tế vĩ mô, thúc đẩy phát triển kinh tế***

Việc ổn định kinh tế vĩ mô như: kiểm soát lạm phát, ổn định lãi suất sẽ giúp cho địa phương có thể dự báo chắc chắn nguồn thu ngân sách của mình, tránh tình trạng bị động do nguồn thu không đạt dự toán, dự toán chi đầu tư hoạt động KH&CN bị điều chỉnh do giá cả tăng, các công trình không có vốn để tiếp tục thực hiện dẫn đến chất lượng công trình giảm, nợ nọng đầu tư hoạt động KH&CN tăng do thu NSNN giảm...

Vì vậy, việc ổn định kinh tế vĩ mô của tỉnh là rất quan trọng, góp phần hạn chế được các nguyên nhân khách quan ảnh hưởng đến chất lượng đầu tư hoạt động khoa học công nghệ cũng như hiệu quả chi ngân sách đầu tư cho hoạt động khoa học công nghệ.

***b. Hoàn thiện các văn bản pháp lý của Tỉnh Đắk Lắk có liên quan đến quản lý chi NSNN trong hoạt động KH&CN***

Nguyên nhân cơ bản của quản lý chi ngân sách đầu tư cho hoạt động KH&CN chưa mang lại hiệu quả cao là do sự chưa hoàn thiện về Luật pháp và các quy định điều chỉnh trong quản lý chi hoạt động KH&CN. Vì vậy, đây là vấn đề đầu tiên mà Đắk Lắk cần phải có giải pháp để tăng cường quản lý chi NSNN trong hoạt động KH&CN trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk trong thời gian tới.

***c. Nâng cao chất lượng công tác tư vấn lập báo cáo đầu tư, lập dự án và thẩm định dự án KH&CN***

Chất lượng công tác tư vấn quyết định chất lượng hồ sơ dự án, chương trình KH&CN và ảnh hưởng đến quá trình triển khai thực hiện dự án. Để nâng cao chất lượng công tác tư vấn, khắc phục những hạn chế, hiện tượng xảy ra trong thời gian qua đối với hoạt động đầu tư hoạt động KH&CN bằng nguồn NSNN mà nguyên nhân là do công tác tư vấn, cần phải thực hiện một số giải pháp sau: Đơn vị tư vấn phải được tổ chức lại theo hướng chuyên môn hóa, chuyên nghiệp hóa, nâng cao trình độ chuyên môn, trau dồi kinh nghiệm đội ngũ cán bộ tư vấn, giám sát, thẩm định dự án, chương trình.

***d. Phát hành sổ tay quản lý chi đầu tư KH&CN***

Để giúp cán bộ quản lý chi ngân sách trong đầu tư hoạt động KH&CN có một hướng dẫn cụ thể, rõ ràng, dễ ứng dụng, tránh tình trạng áp dụng sai do không nắm rõ quy trình cũng như điều kiện áp

dụng trong quản lý, tạo lý do các sai phạm gây thất thoát, lãng phí vốn ngân sách trong đầu tư hoạt động KH&CN.

Hướng dẫn quản lý chi tiết và trình tự theo từng giai đoạn của dự án đầu tư hoạt động KH&CN

Các chỉ tiêu hướng dẫn đánh giá dự án cũng cần rõ ràng và cụ thể khi phân tích lợi ích, chi phí

***e. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý chi ngân sách***

Vấn đề nâng cao năng lực và trình độ chuyên môn của đội ngũ cán bộ quản lý chi ngân sách đầu tư cho hoạt động KH&CN tỉnh Đắk Lắk là yêu cầu cấp thiết và cũng là yêu cầu quan trọng nhất.

Đối với các cán bộ lãnh đạo trong hoạt động KH&CN cần phải thật sự tiên phong gương mẫu, có phẩm chất đạo đức cách mạng, có ý thức tổ chức kỷ luật và năng lực hoàn thành nhiệm vụ được giao, không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và lý luận chính trị.

Tiến hành xây dựng kế hoạch cụ thể về đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển cho từng chức danh theo quy hoạch cụ thể về đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển cho từng chức danh theo quy hoạch.

***f. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp, các ngành về quản lý chi ngân sách đầu tư cho hoạt động KH&CN***

Quản lý chi ngân sách đầu tư cho hoạt động KH&CN phải được thực hiện đồng bộ giữa các chủ trương, cơ chế, chính sách của Đảng và Nhà nước, của Trung ương và địa phương, phù hợp với thực tế của địa phương, có tầm nhìn dài hạn, bước đi cụ thể nhằm đảm bảo tính thống nhất, ổn định về cơ chế quản lý để các chủ nhiệm dự án, đề tài yên tâm thực hiện.



Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các cơ quan của địa phương có liên quan tới việc quản lý chi ngân sách đầu tư cho hoạt động KH&CN.

### **3.3. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ VỚI TRUNG ƯƠNG**

#### **3.3.1. Đổi mới phương thức đầu tư và cơ chế tài chính**

*Thứ nhất*, kinh phí thực hiện nhiệm vụ KH&CN sử dụng NSNN được phân bổ theo cơ chế quỹ.

*Thứ hai*, áp dụng khoán chi đối với các nhiệm vụ KH&CN sử dụng NSNN, tạo hành lang pháp lý triển khai phương thức khoán chi đến sản phẩm cuối cùng.

*Thứ ba*, mua kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ cho phép: rút ngắn thời gian đưa kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ vào cuộc sống; giảm rủi ro cho quá trình đầu tư của NSNN vốn đã không thực sự dồi dào.

*Thứ tư*, triển khai cơ chế đầu tư đặc biệt và phương pháp thực hiện các nhiệm vụ KH&CN đặc biệt.

#### **3.3.2. Huy động các nguồn lực tài chính cho hoạt động KH&CN**

*Thứ nhất*, tại Nghị định số 95 quy định Nhà nước khuyến khích mọi tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp đầu tư, tài trợ cho KH&CN thông qua việc thành lập các Quỹ phát triển KH&CN của doanh nghiệp.

*Thứ hai*, đẩy mạnh triển khai mô hình hợp tác công - tư trong KH&CN. Tại Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI, Ban Chấp hành Trung ương đã đưa ra giải pháp: “Tăng cường liên kết giữa tổ chức KH&CN với doanh nghiệp trong việc thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu ứng dụng, đổi mới công nghệ, đào tạo nhân lực.

*Thứ ba*, đẩy mạnh hoạt động của các Quỹ KH&CN như: Quỹ phát triển KH&CN quốc gia, Quỹ đổi mới công nghệ quốc gia theo hướng nguồn lực NSNN đầu tư cho các Quỹ chỉ là vốn môi để thu hút được sự đầu tư từ khu vực xã hội, doanh nghiệp cho hoạt động KH&CN.

## KẾT LUẬN

Tỉnh Đắk Lắk là một tỉnh còn nhiều khó khăn, do đó hoạt động đầu tư cho phát triển KH&CN là một hoạt động rất cần thiết, đóng vai trò quan trọng trong việc phát triển kinh tế - xã hội cho địa phương.

Luận văn đã phân tích thực trạng quản lý chi ngân sách trong đầu tư hoạt động KH&CN trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Từ các số liệu thu thập và khảo sát tác giả đã phân tích thực trạng chi NSNN trong đầu tư hoạt động KH&CN trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk bao gồm: tình hình thực hiện; kết quả, hiệu quả quản lý chi ngân sách trong đầu tư hoạt động KH&CN trên địa bàn Tỉnh và đánh giá quá trình quản lý chi đó.

Điểm mới của luận văn là đánh giá được những kết quả đạt được vừa theo số liệu điều tra, vừa theo kết quả khảo sát thực tế quản lý chi ngân sách trong đầu tư hoạt động KH&CN trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk từ khâu Luật pháp, lập dự toán, chấp hành chi, quyết toán chi, cho đến khâu thanh tra kiểm tra chi ngân sách trong đầu tư hoạt động KH&CN.